

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2025/HS-ST
Ngày: 29-5-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Huy Công

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Viết Cẩm

Bà Nguyễn Thị Tuyết Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đức Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2025/TLST-HS ngày 23/4/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2025/QĐXXST-HS ngày 09/5/2025 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa xét xử vụ án số 290/TB-TA ngày 20/5/2025 đối với bị cáo:

Y Ve H, sinh năm 2003 tại Đắc Lắc. Nơi đăng ký thường trú: Buôn H, xã Y, huyện K, tỉnh Đắc Lắc; Nơi cư trú hiện nay: ấp B, xã T (cũ là xã H), huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 7/10; Dân tộc: Mnông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Y Liêu B, sinh năm 1977 và bà H KLách Hlong, sinh năm 1980 (đã chết); Bị cáo là con thứ 02 (Hai) trong gia đình có 02 (Hai) chị em; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ ngày 05/9/2024, chuyển tạm giam ngày 12/9/2024 theo Lệnh số 2080/LTG-VPCQCSĐT của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện V nay là Trại tạm giam Công an tỉnh Đ – Phân trại tạm giam khu vực huyện V.

(Bị cáo - có mặt tại phiên tòa)

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê M – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ – Địa chỉ: số D, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964
2. Chị Nguyễn Thị Ngọc K, sinh năm 1988
3. Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: 24/39, đường Trần Hưng Đạo, phường Tự An, thành phố Ban Mê Thuột, tỉnh Đắk Lắk

4. Chị Nguyễn Thị Ngọc T1, sinh năm 1999

Địa chỉ: xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện theo ủy quyền của bà L, chị K, anh T, chị T1: ông Tôn Thất Q, sinh năm 1989. Địa chỉ: xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Y Ve H, Y Đông N, Y Qua N1, Y Săng N2 và ông Nguyễn Ngọc S - sinh năm 1965, ngụ 2 T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk cùng làm thuê cắt cỏ ven đường bờ đê Nhà máy T2 thuộc địa phận xã H (nay là xã T), huyện V, tỉnh Đồng Nai. Khoảng 16 giờ ngày 05/9/2024, Y Ve H, Y Đông N, Y Qua N1 và Y Săng N2 sau khi phát cỏ dọc bờ đê thì ông S nói Y Ve H (không có giấy phép lái xe hạng A3) điều khiển xe mô tô ba bánh biển số 61L6-8127, của ông S chở mọi người về phòng trọ, H đồng ý. Lúc này ông S lên xe ngồi phía trước bên trái để hướng dẫn H lái xe, Y Đông N, Y Qua N1 và Y Săng N2 ngồi sau thùng xe. H điều khiển xe lưu thông hướng từ bờ đập Nhà máy T2 về ấp C, xã H. Khi xe ba bánh do H điều khiển lưu thông đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường C và đường nội ô; đoạn đường hai chiều, mặt đường rộng 4,1 mét, không có vạch phân tuyến; đường cong, dốc về hướng đập tràn ngã ba Lâm sản. H điều khiển xe không làm chủ tốc độ nên đánh lái không kịp dẫn đến xe 03 gác bánh lao xuống khu vực cống nước bên trái gây tai nạn giao thông, làm ông Nguyễn Ngọc S bị thương được đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ, thành phố B; Y Đông N, Y Qua N1 và Y Săng N2 không bị thương tích. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, ông Nguyễn Ngọc S tử vong tại Bệnh viện. Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Y Ve H đến Công an xã H đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

+ Phương tiện tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 61L6-8127.

* Kết quả xác minh phương tiện tạm giữ xác định: xe mô tô biển số 61L6-8127 số máy 167MM-2*M002505*, không có trong cơ sở dữ liệu đăng ký quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

* Tại Kết luận giám định tử thi số 1774/KL ngày 10/9/2024 của Giám định viên Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận thương tích và nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Ngọc S như sau:

Xây sát bầm tím da vùng xương bả vai bên phải. Xây sát da không liên tục vùng sườn, lưng và hông bên phải. Rách da vùng mông bên phải; Tụ máu dưới da vùng ngực bên trái; gãy xương sườn số 4,5,6 cung trước bên trái. Phổi phải thấy dập tụ máu, phổi trái thấy màng phổi dính chặt khoang lồng ngực khó bóc tách. Lách thấy vỡ phức tạp vùng rốn và cực trên. Gãy xương cánh chậu bên phải và khớp mu bên trái.

Nguyên nhân tử vong: Sốc đa chấn thương, chấn thương ngực - bụng kín gãy xương sườn, dập phổi, vỡ lách/ gãy khung xương chậu.

* Tại Biên bản dựng lại hiện trường lập ngày 06/9/2024 xác định: vị trí xảy ra tai nạn là đoạn đường hai chiều, không có vạch phân tuyến, khu vực ngã tư giao nhau giữa đường chính ấp B, xã H và đường nội ô; là đoạn đường cong, dốc về hướng đập tràn ngã ba L, mặt đường rộng 4,10m. Bên trái đường nội ô ấp B có kênh mương thoát nước rộng 3,50m, cao 1,50m.

Lấy trụ biển báo nội ô trong lề đường bên trái hướng từ đập tràn Nhà máy thủy điện đến đường N làm mốc cố định. Lấy mép đường bên trái hướng từ đập tràn về đường N làm mép lề đường chuẩn để đo vẽ hiện trường.

Xe mô tô ba bánh 61L1-8127 ngã sang trái nằm dưới lòng kênh mương thoát nước; đầu xe hướng về UBND xã H, đuôi xe hướng về đập tràn Nhà máy T3 trước cách mép đường chuẩn là 4,70m; trục sau mô tô bên phải cách mép đường chuẩn là 3,40m, cách trụ biển báo nội ô là 10,50m.

Trụ biển báo nội ô dựng trong lề bên trái hướng đập tràn Nhà máy thủy điện đến UBND xã H, tâm biển báo nội ô cách mép đường chuẩn là 1,80m, cách trục sau bên phải xe mô tô là 10,50m.

* Tại biên bản khám nghiệm xe mô tô ba bánh biển số 61L6-8127 có dung tích xilanh 250 cm³ thể hiện: Ốp nhựa bảo vệ đồng hồ công tơ mét phía trước bên phải bị vỡ, kích thước 06cm x 05cm; Mặt trước cần phanh tay trước bên trái và đồng hồ công tơ mét dính chất liệu bùn đất; Vết chà mòn kim loại kích thước 08cm x 02cm ở mặt ngoài phía cạnh hông xe bên trái; Khung thùng xe phía trước bên trái bị cong gập, biến dạng hướng từ trước về sau.

Về kỹ thuật an toàn: Hệ thống phanh, lái hoạt động bình thường.

+ Kết quả kiểm tra nồng độ cồn: Y Ve H không có nồng độ cồn.

* Trách nhiệm dân sự: Y Ve H đã bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Ngọc S 5.000.000 đồng. Ông Tôn Thất Q đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Y Ve H và không yêu cầu bồi thường thêm.

* Tại Bản cáo trạng số 31/CT-VKSVC ngày 17/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố Y Ve H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi đúng như nội dung Cáo trạng đã thể hiện, giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu. Tuy nhiên, mức đề xuất hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là quá nặng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết giảm nhẹ, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản nội dung Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức hình phạt tù: 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (S1) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại, gia đình bị hại đã không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, những người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố bị cáo Y Ve H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, theo hồ sơ vụ án chưa có kết luận của Cơ quan có thẩm quyền xác định xe mà bị cáo Y Ve H điều khiển gây tai nạn là loại xe gì, dung tích xi lanh bao nhiêu để làm căn cứ xác định tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo. Ngày 14/3/2025, Hội đồng xét xử đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 02/2025/HSST-QĐ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu để điều tra bổ sung làm rõ xe mà bị cáo Y Ve H điều khiển gây tai nạn là loại xe gì, dung tích xi lanh bao nhiêu.

Ngày 09/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đ đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 5172/QĐ-VPCQCSĐT trưng cầu giám định Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Đ. Ngày 11/4/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đ có Kết luận điều tra bổ sung vụ án hình sự số 316/BKL-VPCQCSĐT với nội dung giữ nguyên quyết định truy tố Y Ve H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại Kết luận giám định tư pháp số 56/KL-TTĐKXCG ngày 14/4/2025 của Trung tâm Đ kết luận về đối tượng giám định: “* *Tình trạng an toàn kỹ thuật của xe mô tô ba bánh mang biển số 61L6-8127 tại thời điểm kiểm tra: Phương tiện xe mô tô ba bánh mang biển số 61L6-8127 được xác định là phương tiện tự chế nên không có cơ sở để xác định loại phương tiện và giám định theo nội dung nêu trên*”.

Ngày 21/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu có Văn bản số 225/VKS-HS với nội dung giữ nguyên quyết định truy tố Y Ve H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như theo Cáo trạng số 31/CT-VKSVC ngày 17/01/2025.

[3]. Về hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo:

[3.1]. Tại phiên tòa lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, biên bản khám phương tiện, biên bản kiểm tra phương tiện, biên bản dựng lại hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh, các kết luận giám định, cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ ngày 05/9/2024, tại ngã tư Nhà máy T2, thuộc ấp B, xã H (nay là xã T), huyện V, tỉnh Đồng Nai. Bị cáo Y Ve H không có giấy phép lái xe hạng A3, điều khiển xe mô tô ba bánh (tự chế) gắn biển số 61L6-8127 lưu thông trên đoạn đường vòng, dốc nhưng không giảm tốc độ, dẫn đến không làm chủ tay lái để xe mô tô biển số 61L6-8127 và những người ngồi trên xe lao xuống khu vực cống nước lề đường bên trái, làm ông Nguyễn Ngọc S tử vong.

[3.2]. Căn cứ vào Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, Biên bản kiểm tra phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, Bản ảnh khám nghiệm phương tiện ngày 10/9/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V, Kết luận giám định tư pháp số 56/KL-TTĐKXCG ngày 14/4/2025 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Đ và các tài liệu có tại hồ sơ vụ án thì có đủ căn cứ xác định xe mô tô ba bánh tự chế gắn biển số 61L6-8127 mà bị cáo Y Ve H điều khiển gây tai nạn ngày 05/9/2024, là loại xe cơ giới và tương tự như xe mô tô ba bánh. Theo điểm c khoản 2 Điều 59 của Luật Giao thông đường bộ, thì người lái xe mô tô ba bánh phải có giấy phép lái xe “hạng A3”. Do đó, hành vi của bị cáo Y Ve H đã vi phạm khoản 9, khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ và đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố bị cáo Y Ve H theo Cáo trạng số 31/CT-VKSVC ngày 17/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu là có cơ sở, đúng người và đúng tội.

[4]. Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân, làm mất trật tự xã hội tại địa phương.

[5]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[5.1]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, đã được gia đình bị hại làm đơn bãi nại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, sự việc xảy ra ngoài

mong muốn của bị cáo và bị hại có một phần lỗi vì giao phương tiện cho bị cáo không đủ điều kiện điều khiển; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt; đầu thú; bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5.2]. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[6]. Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Gia đình bị hại đã tự nguyện làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không ai có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[7]. Về các nội dung khác có liên quan đến vụ án: Đối với xe mô tô ba bánh tự chế gắn biển số 61L6-8127 mà bị cáo Y Ve H điều khiển gây tai nạn ngày 05/9/2024 chưa rõ nguồn gốc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

[8]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, người bào chữa cho bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Y Ve H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Y Ve H: **02 (Hai) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đầu thú và bị tạm giữ là ngày 05 tháng 9 năm 2024.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Những người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện V;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan thi hành án hình sự, Công an tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam công an tỉnh Đồng Nai – Phân trại tạm giam khu vực huyện Vĩnh Cửu;
- Ủy ban nhân dân phường (xã) của bị cáo cư trú;
- Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Huy Công

